

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 102/2021-CV-NVLG

TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 04.. năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA**

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM**

Tên tổ chức phát hành: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐẦU TƯ ĐỊA ỐC NO VA

Địa chỉ trụ sở chính: Số 313B - 315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84) 906 35 38 38

Fax:

Website: www.novaland.com.vn

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI ĐÃ PHÁT HÀNH:

- Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi quốc tế
- Mệnh giá trái phiếu: 200.000 USD/trái phiếu, tương đương 4.554.600.000 VND/Trái phiếu theo tỷ giá cố định dự kiến áp dụng tại thời điểm chuyển đổi là 22.773 VND/USD
- Giá bán: 200.000 USD/trái phiếu
- Khối lượng phát hành: 1.200 trái phiếu
- Hình thức phát hành: Việc chào bán trái phiếu quốc tế chuyển đổi thông qua đại lý phân phối Credit Suisse tại Singapore
- Ngày phát hành: 27/4/2018 và 14/12/2018
- Ngày đáo hạn: 27/4/2023
- Thời gian thanh toán tiền mua trái phiếu: 27/4/2018 và 14/12/2018
- Mục đích phát hành trái phiếu: Số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi quốc tế là 240.000.000 USD sẽ được sử dụng để: (i) Tăng vốn Công ty Cổ phần Địa ốc No Va Mỹ Đình; (ii) Tăng vốn Công ty TNHH Nova Nippon; (iii) Bổ sung nguồn vốn lưu động của Tập đoàn Novaland.
- Tổng khối lượng trái phiếu chuyển đổi đã phát hành: 1.200 trái phiếu.
- Tổng giá trị trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (theo mệnh giá): 240.000.000 USD
- Lãi suất: 5,5%/năm
- Kỳ hạn: 05 năm
- Nguyên tắc trả lãi và gốc:
 - Phương thức thanh toán lãi: Lãi được trả 6 tháng/lần
 - Phương thức thanh toán gốc: Gốc trái phiếu được thanh toán khi đáo hạn nếu chủ sở hữu trái phiếu không thực hiện chuyển đổi
- Nguyên tắc chuyển đổi thành cổ phiếu:
 - Tỷ lệ chuyển đổi: 75.910 cổ phiếu/Trái phiếu. Tỷ lệ này đã được điều chỉnh theo Giá chuyển đổi



Handwritten signature or mark.

- Thời gian chuyển đổi: Kể từ ngày tròn 41 ngày sau Ngày Hoàn Tắt Ban Đầu cho đến khi kết thúc giờ làm việc (tại địa điểm mà Giấy Chứng Nhận của Trái Phiếu được nộp để chuyển đổi) của ngày thứ mười trước Ngày Đến Hạn (bao gồm cả hai ngày này) hoặc, nếu Trái Phiếu đó phải được Tổ Chức Phát Hành mua lại trước Ngày Đến Hạn, cho đến khi kết thúc giờ làm việc (tại địa điểm nêu trên) vào ngày không muộn hơn bảy ngày (tại địa điểm nêu trên) trước ngày được ấn định để mua lại Trái Phiếu đó hoặc nếu thông báo yêu cầu mua lại đã được chủ sở hữu Trái Phiếu đó đưa ra theo Điều Khoản 8(D) hoặc 8(E) của Các Điều Khoản Và Điều Kiện thì cho đến khi kết thúc giờ làm việc (tại địa điểm nêu trên) vào ngày làm việc trước ngày đưa ra thông báo.
- Giá chuyển đổi: 60.000 VND/cổ phiếu. Giá chuyển đổi này đã được điều chỉnh giảm tương ứng với mức giảm của giá cổ phiếu theo điều khoản Điều chỉnh giá chuyển đổi.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU THÀNH CỔ PHIẾU:

(Việc chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu được thực hiện theo phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi quốc tế đã được thông qua tại các nghị quyết: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 07/2017-NQ-NVLG ngày 27/4/2017, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 16/2017-NQ-NVLG ngày 10/8/2017, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 03/2018-NQ-NVLG ngày 24/01/2018, Nghị quyết số ĐHĐCĐ số 06/2018-NQ-NVLG ngày 28/2/2018, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 19/2018-NQ-ĐHĐCĐ-NVLG ngày 26/4/2018, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 14/2020-NQ-ĐHĐCĐ-NVLG ngày 05/06/2020, Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2021-NQ-ĐHĐCĐ-NVLG ngày 04/03/2021, Nghị quyết HĐQT số 23/2021-NQ.HĐQT-NVLG ngày 26/03/2021, và Nghị quyết HĐQT số 24/2021-NQ.HĐQT-NVLG ngày 31/03/2021).

1. Tên trái phiếu đã chuyển đổi: Trái phiếu chuyển đổi quốc tế của Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va
2. Tổng khối lượng trái phiếu đã chuyển đổi: 55,5 trái phiếu
3. Tổng giá trị trái phiếu đã chuyển đổi (theo mệnh giá): 11.100.000 USD
4. Tỷ lệ chuyển đổi: 75.910 cổ phiếu/trái phiếu
5. Ngày chuyển đổi: /03/2021 và /03/2021
6. Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi: Không có
7. Ngày nhận được thông báo chuyển đổi từ Trái chủ: ngày 18/03/2021; ngày 22/03/2021; ngày 23/03/2021, và ngày 24/03/2021
8. Tên cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va
9. Mã cổ phiếu: NVL
10. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
11. Mệnh giá: 10.000 đồng (bằng chữ)
 12. Số lượng cổ phiếu đã được chuyển đổi: 4.213.005 cổ phiếu
 13. Tổng giá trị cổ phiếu đã được chuyển đổi: 42.130.050.000 đồng
14. Tổng số Trái phiếu được chuyển đổi chiếm 4,62% tổng số Trái phiếu chuyển đổi đã phát hành (1.200 trái phiếu).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Đối tượng	SL trái phiếu sở hữu (trái phiếu)	SL trái phiếu được chuyển đổi (trái phiếu)	SL cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu (cổ phiếu)			Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu trên tổng số cổ phiếu được chuyển đổi (%)
			Hạn chế chuyển nhượng	Phổ thông	Tổng cộng	
1	2	3	4	5	6=4+5	7
I. Cổ đông đặc biệt	0	0	0	0	0	0
1. Hội đồng quản trị	0	0	0	0	0	0
<i>Trong đó</i>						
- Nước ngoài						
- Trong nước						
2. Ban kiểm soát	0	0	0	0	0	0
3. Ban Giám đốc	0	0	0	0	0	0
4. Giám đốc tài chính	0	0	0	0	0	0
5. Kế toán trưởng	0	0	0	0	0	0
6. Người được uỷ quyền CBTT	0	0	0	0	0	0
III. Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0	0	0
IV. Cổ đông khác	0	0	0	0	0	0
1. Trong nước	0	0	0	0	0	0
1.1 Cá nhân	0	0	0	0	0	0
1.2 Tổ chức	0	0	0	0	0	0
<i>Trong đó Nhà nước:</i>						
2. Nước ngoài	442,425	55,5	0	4.213.005	4.213.005	
2.1 Cá nhân	0	0	0	0	0	0
2.2 Tổ chức	442,425	55,5	0	4.213.005	4.213.005	12,54%
CỘNG	442,425	55,5	0	4.213.005	4.213.005	12,54%

IV. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

Căn cứ vào Danh sách cổ đông NVL tại ngày 30/3/2021 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – chi nhánh TP.Hồ Chí Minh lập, Báo cáo kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu số 322/2020-CV-NVLG ngày 06/11/2020, Báo cáo kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu số 337/2020-CV-NVLG ngày 18/11/2020 và Báo cáo kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu số 365/2020-CV-NVLG ngày 09/12/2020, Báo cáo kết quả chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu số 72/2021-CV-NVLG ngày 18/03/2020, danh sách Cổ đông lớn của Công Ty sau đợt chuyển đổi trái phiếu như sau:

STT	Cổ đông	Số cổ phiếu	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Địa chỉ	Tỷ lệ (%)
1	Bùi Thành Nhơn	216.841.837	020203049	20/01/2011	313B Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 07, quận 3, Hồ Chí Minh	20,212%
2	CÔNG TY CỔ PHẦN DIAMOND PROPERTIES	105.940.072	0312077569	05/12/2012	Khu I, Khu Thương mại- Dịch vụ- Văn phòng, Tầng 2- Khu văn phòng, Số 2.01, Cao ốc văn phòng- Thương mại dịch vụ- Căn hộ The Prince Residence, Số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, P.12, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM, VN	9,875%
3	CÔNG TY CỔ PHẦN NOVAGROUP	198.186.040	0313468212	02/10/2015	315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 07, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	18,474%
4	Cao Thị Ngọc Sương	54.944.685	020203157	12/8/2008	315 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 07, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh	5,122%
TỔNG CỘNG		575.912.634				53,921%

V. CƠ CẤU VỐN SAU ĐỢT CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU:

STT	Danh mục	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	0	0%
2	Cổ đông lớn	5.759.126.340.000	53,683%
3	Cổ đông khác	4.968.994.010.000	46,317%
4	Cổ phiếu quỹ	0	0%
Tổng cộng		10.728.120.350.000	100%
<i>Trong đó: - Trong nước</i>		9.971.204.280.000	92,945%
<i>- Nước ngoài</i>		75.691.607	7,055%

VI. CAM KẾT CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

Chúng tôi đảm bảo các thông tin và số liệu trình bày trong báo cáo này là đầy đủ, chính xác và trung thực. Chúng tôi cam kết thực hiện nghiêm chỉnh mọi nghĩa vụ của tổ chức niêm yết cũng như các quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán và chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm cam kết nêu trên.

VII. HỒ SƠ KÈM THEO: Đính kèm

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



BUI XUÂN HUY

